

Số: 01 /QC-UBND-LĐLĐ

Huyện Dương Minh Châu, ngày 09 tháng 7 năm 201.

**QUY CHẾ**  
**PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**  
**VÀ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**  
**KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

-----

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Điều 10, Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động;

Ủy ban nhân dân huyện và Liên đoàn Lao động huyện Dương Minh Châu ban hành Quy chế phối hợp công tác, với nội dung như sau:

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

**1- Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân huyện với Liên đoàn Lao động huyện trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình (sau đây viết tắt là UBND huyện và LĐLĐ huyện).

**2- Đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với UBND huyện và LĐLĐ huyện nhằm phát huy vai trò của LĐLĐ huyện trong việc tham gia với chính quyền tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách của Nhà nước, xây dựng và thực hiện các chính sách của địa phương có liên quan trực tiếp đến phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây gọi chung là CNVCLĐ); đảm bảo các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; đồng thời, tổ chức giáo dục, động viên CNVCLĐ tích cực thi đua yêu nước, thực hiện các nhiệm vụ về chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

UBND huyện và LĐLĐ huyện phối hợp chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để mỗi bên hoàn thành

chức năng, nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1- Phối hợp tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế - xã hội, lao động, việc làm, tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động và các chính sách, pháp luật khác liên quan đến CNVCLĐ.

2- Tổ chức phong trào thi đua yêu nước, thi đua lao động giỏi, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

3- Phối hợp giải quyết các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ.

4- Hỗ trợ các hoạt động của tổ chức công đoàn liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của huyện.

## **CHƯƠNG II NHỮNG NỘI DUNG CỤ THỂ CẦN PHỐI HỢP**

### **Điều 4. Xây dựng và thực hiện chế độ chính sách đối với CNVCLĐ**

#### **1- Xây dựng chế độ, chính sách**

a- Khi xây dựng, bổ sung, sửa đổi hoặc triển khai thực hiện các văn bản về chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi chính đáng, hợp pháp của CNVCLĐ, UBND huyện có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản để lấy ý kiến của LĐLĐ huyện. Các cơ quan chủ trì dự thảo văn bản có trách nhiệm cung cấp thông tin hoặc giải trình những vấn đề nêu trong dự thảo văn bản khi LĐLĐ huyện có yêu cầu.

b- LĐLĐ huyện cử người đại diện có thẩm quyền trực tiếp tham gia cùng cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hoặc đóng góp ý kiến vào dự thảo văn bản gửi UBND huyện. Trong trường hợp còn có ý kiến khác nhau giữa LĐLĐ huyện và UBND huyện, hai bên sẽ tổ chức họp để thảo luận, thống nhất ý kiến. Trên cơ sở đó, UBND huyện xem xét, quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và thẩm quyền của UBND huyện.

#### **2- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chế độ, chính sách**

a- Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu thực tế, hai bên cùng phối hợp thành lập đoàn kiểm tra để tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, Luật Công đoàn và các chủ trương, chính sách, pháp luật khác của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền của công đoàn, quyền và nghĩa vụ của CNVCLĐ tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế trên địa bàn huyện.

b- UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo các doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ theo luật định. Khi có kiến nghị của LĐLĐ huyện hoặc của đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình vi phạm thực hiện chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ, UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các vi phạm đó theo quy định pháp luật.

### **Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua yêu nước**

1- Hàng năm, UBND huyện đề ra các mục tiêu, nội dung thi đua và tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng theo Luật Thi đua khen thưởng.

2- LĐLĐ huyện có trách nhiệm chỉ đạo công đoàn cơ sở phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức phát động thi đua, vận động CNVCLĐ đăng ký, hưởng ứng phong trào thi đua nhằm thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do UBND huyện đề ra.

### **Điều 6. Thực hiện quyền dân chủ, tham gia quản lý của CNVCLĐ và tổ chức công đoàn**

1- UBND huyện chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp, phối hợp với công đoàn cùng cấp tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở theo quy định của pháp luật.

2- LĐLĐ huyện chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ doanh nghiệp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị Người lao động theo quy định.

3- LĐLĐ huyện kịp thời tập hợp, phản ánh bằng văn bản với UBND huyện về những kiến nghị của CNVCLĐ có liên quan đến trách nhiệm của UBND huyện. UBND huyện trả lời bằng văn bản về những nội dung mà LĐLĐ huyện đã kiến nghị.

4- UBND huyện có trách nhiệm gửi đến LĐLĐ huyện những văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành có nội dung liên quan đến trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của CNVCLĐ để LĐLĐ huyện phối hợp vận động CNVCLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện.

### **Điều 7. Phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của CNVCLĐ**

1- LĐLĐ huyện có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của tổ chức công đoàn; chuyển đến UBND huyện hoặc các cơ quan Nhà nước liên quan các đơn thư có nội dung thuộc thẩm quyền các cơ quan Nhà nước; tổng hợp, thông tin tình hình khiếu nại, tố cáo của CNVCLĐ (qua các báo cáo chuyên đề, định kỳ 6 tháng, năm) để UBND huyện biết.

2- UBND huyện kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc quyền quản lý của mình xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật các đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của CNVCLĐ do LĐLĐ huyện chuyển đến và thông báo kết quả giải quyết với LĐLĐ huyện.

3- UBND huyện và Ban Thường vụ LĐLĐ huyện có trách nhiệm phối hợp ngăn ngừa và cùng tham gia xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ khiếu nại của CNVCLĐ mang tính tập thể, phức tạp hoặc các vụ đình công, lãn công ngay tại cơ sở.

### **Điều 8. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước**

1- Đối với các chủ trương, chính sách của Nhà nước cần có sự phối hợp vận động của tổ chức công đoàn, UBND huyện cần bàn bạc với LĐLĐ huyện về mục tiêu, nội dung của chủ trương, chính sách đó và tạo điều kiện thuận lợi để LĐLĐ huyện phối hợp triển khai hoặc mời đại diện của LĐLĐ huyện tham gia thành viên Ban Chỉ đạo của huyện.

2- LĐLĐ huyện có trách nhiệm tổ chức vận động CNVCLĐ hưởng ứng thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách nói trên.

3- UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn là đơn vị trực tiếp sử dụng lao động không được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, sa thải, buộc thôi việc hoặc chuyển công tác đối với cán bộ công đoàn không chuyên trách nếu không có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản đối với BCH CĐCS cùng cấp.

Trường hợp không thỏa thuận được, hai bên phải báo cáo với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Sau 30 ngày, kể từ ngày báo cáo cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, đơn vị sử dụng lao động có quyền quyết định và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

### **Điều 9. Thực hiện các chủ trương, nghị quyết của công đoàn**

Đối với các chủ trương, nghị quyết của tổ chức công đoàn có liên quan đến trách nhiệm của Nhà nước, LĐLĐ huyện có trách nhiệm xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện gửi UBND huyện biết. UBND huyện tạo điều kiện, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các phòng, ban, ngành trực thuộc cùng phối hợp với LĐLĐ huyện triển khai có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết đó.

### **Điều 10. Vấn đề tài chính và các điều kiện khác bảo đảm cho tổ chức công đoàn hoạt động**

1- UBND huyện chỉ đạo các phòng, ngành chức năng liên quan và các doanh nghiệp thực hiện tốt việc trích nộp kinh phí công đoàn theo quy định tại Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn nhằm bảo đảm cho tổ chức công đoàn hoạt động.

2- Đối với những hoạt động phát sinh ngoài chương trình công tác năm, quan trọng do cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện (LĐLĐ tỉnh, Thường trực Huyện ủy) của tổ chức công đoàn nhằm thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước trên địa bàn, LĐLĐ huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí cụ thể, có văn bản đề xuất để UBND huyện xem xét, giải quyết hỗ trợ kinh phí tổ chức hoạt động.

3- UBND huyện quan tâm, tạo điều kiện một phần kinh phí hoạt động công đoàn của LĐLĐ huyện và hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, các công trình khác do tổ chức công đoàn quản lý để phục vụ lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ và nhân dân trên địa bàn (Hàng năm, LĐLĐ huyện có đề xuất, kiến nghị).

## **CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 11. Chế độ thông tin**

1- Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch LĐLĐ huyện được mời dự các phiên họp giao ban định kỳ hàng tháng, các cuộc họp, hội nghị khác của UBND huyện (khi cần thiết)

triển khai các vấn đề có liên quan đến tổ chức công đoàn, đến quyền và nghĩa vụ của Người lao động.

2- Định kỳ 6 tháng một lần, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện được mời dự Hội nghị Ban Chấp hành LĐLĐ huyện để thông báo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các chủ trương, chính sách mới của huyện có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của CNVCLĐ. LĐLĐ huyện có trách nhiệm thông tin về những chủ trương, nghị quyết của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và LĐLĐ tỉnh phản ánh tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn; những kiến nghị của CNVCLĐ, của tổ chức công đoàn để UBND huyện biết và giải quyết theo thẩm quyền.

3- Định kỳ 6 tháng, 01 năm, LĐLĐ huyện gửi đến UBND huyện các báo cáo về tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn. UBND huyện gửi đến LĐLĐ huyện các báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội của huyện.

#### **Điều 12. Chế độ làm việc**

1- Định kỳ mỗi năm từ 1 - 2 lần hoặc trong trường hợp cần thiết, UBND huyện và LĐLĐ huyện tổ chức các buổi làm việc liên tịch nhằm đánh giá kết quả phối hợp hoạt động; trao đổi những vấn đề phát sinh trong mối quan hệ công tác giữa hai bên và giải quyết các kiến nghị của CNVCLĐ theo quy định của pháp luật.

2- Văn phòng HĐND - UBND huyện và cán bộ chuyên trách LĐLĐ huyện có trách nhiệm phối hợp tham mưu cho UBND huyện và LĐLĐ huyện xử lý kịp thời về thông tin giữa hai bên, chuẩn bị chương trình và nội dung công việc cụ thể cần phối hợp, chuẩn bị nội dung các cuộc làm việc giữa hai bên nhằm thực hiện tốt Quy chế này.

### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Quy chế này đã được UBND huyện và LĐLĐ huyện thống nhất ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc, hai bên sẽ trao đổi và quyết định bổ sung, sửa đổi.

Căn cứ nội dung Quy chế, UBND huyện và LĐLĐ huyện có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, thị trấn; các phòng, ban, ngành huyện và Công đoàn cơ sở xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp giữa chính quyền và công đoàn cùng cấp.

**Điều 14.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ LĐLĐ HUYỆN  
CHỦ TỊCH**



Vũ Hòa

**TM. UBND HUYỆN  
CHỦ TỊCH**



Trần Văn To